

Số: 93/KH-THCS

Tân Thành, ngày 30 tháng 5 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của trường THCS Tân Thành**

Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của UBND quận Dương Kinh Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của ban thường vụ thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn quận Dương Kinh;

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 27/4/2022 của UBND quận Dương Kinh; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND quận Dương Kinh V/v chuyển đổi số quận Dương Kinh năm 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 197/KH-PGDĐT ngày 20/5/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh V/v Chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo quận giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030;

Trường THCS Tân Thành ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình chuyển đổi số như sau:

#### **I.MỤC TIÊU.**

Thực hiện thành công mục tiêu Chuyển đổi số trong nhà trường trong tất cả các hoạt động giáo dục và các lĩnh vực công tác.

#### **1.Mục tiêu tổng quát.**

- Tuyên truyền sâu rộng, kịp thời tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, phụ huynh học sinh về tầm quan trọng, ý nghĩa, lợi ích và những giá trị to lớn, thiết thực mà chuyển đổi số mang lại cho công tác quản lý, điều hành, phát triển kinh tế số - xã hội số; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tạo sự đồng thuận cao trong xã hội; tạo sự tin tưởng vào việc quản lý chỉ đạo, điều hành của chính quyền số, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đối với các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

- Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) hiện đại tập trung, thông tin tích hợp thống nhất, quản lý hành chính, chuyên môn được liên thông, tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục; góp phần xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần xây dựng và phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo trong thời kỳ mới phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quận, góp phần thực hiện thành

công kế hoạch chuyển đổi số năm 2022 và các năm tiếp theo của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh.

- Coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi hàng đầu của giai đoạn 2022-2025 nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; nhiệm vụ then chốt là đổi mới chỉ đạo, quản lý công việc, thực hiện các hoạt động chuyên môn trên nền tảng số, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục trong nhà trường.

## **2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025 .**

- Triển khai xây dựng kế hoạch, đưa nội dung giáo dục kỹ năng số, chuyển đổi số trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh; đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục hằng ngày đối với mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- *Về quản trị nhà trường:* Áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số; trong đó 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất với ngành giáo dục và đào tạo thành phố; 80% cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số.

- *Về quản lý giáo dục:* Tiếp tục triển khai sử dụng hệ thống thông tin quản lý toàn ngành giáo dục đã được Sở GD-ĐT thiết lập và cập nhật, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, kết nối thông suốt từ các nhà trường đến các cơ quan quản lý cấp trên, đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; cơ sở dữ liệu ngành được nâng cấp bảo đảm tính mở của dữ liệu.

- Thực hiện chuyển đổi số, ký số; sử dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, sổ tổng hợp điện tử theo dõi, đánh giá học sinh cuối năm.

- 100% học sinh nhà trường đều có hồ sơ số về việc học tập cá nhân; 90% học sinh có kỹ năng tự học trên môi trường mạng và tham gia các hoạt động học trực tuyến.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT trong quản lý, quản trị nhà trường (từ quản lý học sinh, giáo viên, cán bộ đến quá trình học tập, thời khóa biểu, tương tác giữa nhà trường với phụ huynh học sinh, ...).

- 60% hồ sơ công việc tại nhà trường được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Triển khai họp trực tuyến: 50% các cuộc họp của nhà trường và 70% các cuộc sinh hoạt của tổ chuyên môn được tổ chức trực tuyến.

- Từ năm học 2022-2023, thực hiện việc quản lý và kiểm tra trực tuyến kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục của 100% cán bộ, giáo viên (đối với giáo viên có tuổi nghề dưới 05 năm thực hiện cả 02 hình thức, gửi kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy lên hệ thống để quản lý, kiểm tra trực tuyến, vừa in kế hoạch để sử dụng trong quá trình dạy học).

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn sử dụng hệ thống tuyển sinh đầu cấp; sử dụng hiệu quả ứng dụng hệ thống tuyển sinh đầu

cấp trực tuyến và 100% các bậc cha, mẹ học sinh được phổ biến và hiểu được tiện ích của việc sử dụng hệ thống tuyển sinh đầu cấp trực tuyến, phụ huynh học sinh ứng dụng hệ thống tuyển sinh có thể đăng ký nhập học cho con em ở bất cứ nơi đâu.

- Về dịch vụ hỗ trợ người học, người dân: 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến (phụ huynh học sinh không cần đến trường để nộp hồ sơ cho con, cung cấp dịch vụ thanh toán học phí không dùng tiền mặt); đảm bảo người học, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến của nhà trường từ 90% trở lên.

### **3. Định hướng mục tiêu đến năm 2030**

- Tiếp tục thực hiện, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện và hoàn chỉnh các mục tiêu cơ bản giai đoạn 2022-2025 về chuyển đổi số đối với giáo dục và đào tạo, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch chuyển đổi số quận Dương Kinh.

- Thực hiện đưa tất cả thành tố của hệ thống giáo dục quận vào môi trường số theo Công văn số 890/SGDĐT-VP ngày 25/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và sự chỉ đạo Ủy an nhân dân quận Dương Kinh, trong đó:

+ Thực hiện một nền tảng dạy và học trực tuyến của thành phố tích hợp kho học liệu hỗ trợ 100% người học và nhà giáo tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trực tuyến; đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông;

+ 100% nguồn lực giáo dục, chương trình giáo dục và đối tượng giáo dục của quận được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin trong toàn thành phố.

## **II. NHIỆM VỤ.**

### **1. Nhiệm vụ chủ yếu.**

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học; đổi mới mô hình dạy-học và phát triển kho học liệu số, học liệu mở (bao gồm bài giảng điện tử, sách điện tử, tài liệu, hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến của tất cả các môn học ở các cấp học, các phần mềm dạy-học và các học liệu khác) chia sẻ dùng chung; xây dựng thư viện điện tử, cổng thư viện số kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ học liệu.

- Tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học; góp phần nâng cao chỉ số phát triển nguồn nhân lực về chính quyền điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể.**

### **2.1. Trong công tác quản lý:**

+ Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của trường do đ/c Hiệu trưởng nhà trường làm trưởng ban.

+ Rà soát, đánh giá lại toàn bộ hạ tầng CNTT của đơn vị để đáp ứng việc triển khai các ứng dụng CNTT.

+ Áp dụng phần mềm quản lý nhà trường,

+ Ứng dụng CNTT trong tổ chức các cuộc họp, hội thảo, báo cáo chuyên đề.

+ Ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ, sắp xếp hồ sơ.

+ Ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn, quản lý hồ sơ, sổ điểm điện tử...Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự, quản lý thư viện, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành

+ Rà soát, hoàn thiện các thông tin của đơn vị (trường, lớp, đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất) trên hệ thống CSDL toàn ngành, đặc biệt là dữ liệu năm học 2021-2022. Kịp thời cập nhật dữ liệu cho năm học 2022-2023, thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định trực tiếp trên hệ thống CSDL toàn ngành.

+ Thường xuyên kiểm tra và đánh giá việc ứng dụng CNTT toàn đơn vị.

+ Thường xuyên thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh cho phụ huynh qua tin nhắn OTT, email và website của đơn vị.

+ Lập nhóm zalo của trường và các tổ chức, đoàn thể như Chi bộ, Tổ chuyên môn, Nhóm GVCN để kịp thời triển khai các hoạt động cũng như liên lạc. Thành lập nhóm zalo của từng lớp để BGH, GVCN và GV bộ môn kịp thời liên lạc, thông tin với phụ huynh về tình hình học sinh.

+ Triển khai dịch vụ thu hộ và xuất hóa đơn điện tử đối với việc thu giá dịch vụ học phí, bảo hiểm học sinh và thu khác trong các nhà trường.

+ Phân công nhóm cốt cán CNTT gồm 2 giáo viên tin học do đ/c Đoàn Đắc Định phụ trách để nghiên cứu và triển khai các nội dung liên quan đến CNTT.

### **2.2. Trong dạy - học:**

+ Áp dụng triển khai: Sổ điểm điện tử; Dạy - học qua nền tảng dạy học trực tuyến.

+ BGH chỉ đạo tổ chuyên môn và mỗi giáo viên trong xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học phù hợp yêu cầu thực tiễn; ứng dụng CNTT trong sinh hoạt tổ chuyên môn đem lại hiệu quả cao; ứng dụng CNTT thúc đẩy triển khai giáo dục STEM trong chương trình giáo dục phổ thông.

+ Tổ chức chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin cho 100% CBGV-NV và khuyến khích giáo viên các bộ môn trong nhà trường tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản và truyền đạt cho học sinh các kiến thức, kỹ năng đó trong việc khai thác tài nguyên trên mạng internet, bảo mật, an

toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng, có hiểu biết cơ bản về cuộc cách mạng 4.0.

+ Áp dụng triển khai các hệ thống LMS để dạy học qua mạng internet, áp dụng triển khai hệ thống học tập, khảo sát, đánh giá kết quả học tập của học sinh qua mạng internet. Triển khai các giải pháp CNTT theo mô hình được hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT<sup>(2)</sup>.

+ Tổ chức các chương trình ngoại khóa cho học sinh có nội dung hướng dẫn cho học sinh có được kỹ năng ứng dụng CNTT, định hướng nghề nghiệp về lĩnh vực CNTT; sử dụng mạng xã hội thông minh và an toàn.

### **III. GIẢI PHÁP**

#### **1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số.**

##### ***1.1. Chuyển đổi nhận thức:***

- Nhận thức đúng bản chất chuyển đổi số trong giáo dục là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện các hoạt động của nhà trường (phương pháp quản lý giáo dục, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và các hoạt động giáo dục,...) dựa trên các công nghệ số (trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, dữ liệu lớn, điện toán đám mây,...); áp dụng CNTT hiện đại, công nghệ số vào dạy và học nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, giúp người dạy và người học phát huy tối đa khả năng tư duy, sáng tạo, chủ động.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số; triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tự nghiên cứu để hiểu về nội dung chuyển đổi số.

- Tăng cường sự tham gia của phụ huynh, tổ chức, công dân cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

- Thúc đẩy việc nghiên cứu, sáng tạo, thử nghiệm các công nghệ số trong giáo dục, sau đó triển khai nhân rộng.

- Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (các ứng dụng dạy học trực tuyến như Teams, Zoom, Zalo, Google Meeting, mạng xã hội, ...) để hỗ trợ phụ huynh, học sinh, cộng đồng khi sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

##### ***1.2. Xây dựng, phát triển dữ liệu số giáo dục:***

- Tăng cường sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên ngành (CSDL ngành, thư viện điện tử; hồ sơ điện tử; ...); triển khai hệ thống chữ ký số trong nhà trường; ứng dụng các công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) trong việc xây dựng, lưu trữ dữ liệu chuyên ngành. Từng bước hoàn thiện hồ sơ điện tử theo quy định.

- Tham gia xây dựng phát triển nền tảng dữ liệu mở về giáo dục, thu thập dữ liệu kết hợp với dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu khác hướng tới hình thành hệ sinh thái dữ liệu mở trong giáo dục.

##### ***1.3. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng:***

- Xây dựng quy định về đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo an ninh mạng.

- Triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo đúng cấp độ an toàn thông tin của hệ thống thông tin.

## **2. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực .**

- Tham gia đào tạo cán bộ chuyển đổi số về các công nghệ số áp dụng trong giáo dục và đào tạo (các công nghệ số về dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, xây dựng bài giảng elearning...) làm nòng cốt trong chuyển đổi số giáo dục.

- Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về việc triển khai chuyển đổi số trong giáo dục; ưu tiên đào tạo qua mạng hoặc kết hợp đào tạo qua mạng, đủ năng lực ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt cấp trường để triển khai các nội dung chuyển đổi số.

## **3. Phát triển xã hội số trong nhà trường.**

- Xây dựng nền tảng chia sẻ thông tin học tập, thông tin giáo dục, nền tảng học tập trực tuyến, ... dựa trên nền tảng mạng xã hội, công thông tin điện tử (tra cứu thông tin kết quả học tập, rèn luyện học sinh; ...).

## **4. Nâng cao chất lượng dạy và học môn Tin học tiếp cận cách mạng công nghiệp 4.0**

- Điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường các môn học, bổ sung nội dung chuyển đổi số, kiến thức mới về công nghệ để học sinh được tiếp cận: Internet kết nối vạn vật (IoT), robot thông minh, phương tiện tự hành (xe tự lái), công nghệ in 3D, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ nano, công nghệ sinh học, năng lượng tái tạo, ... vào kế hoạch giáo dục các môn học phù hợp.

- Môn Tin học: Học sinh đảm bảo yêu cầu cần đạt cơ bản và khung năng lực số theo yêu cầu cấp học.

- Nâng cao chất lượng, số lượng học sinh dự thi học sinh giỏi các cấp môn Tin học; tích cực tham gia các cuộc thi, sân chơi tri thức đối với môn Tin học, giáo dục STEM.

## **5. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị**

- Nâng cấp đường truyền internet, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng phục vụ cho ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học, đảm bảo tiêu chuẩn tối thiểu theo yêu cầu về ứng dụng CNTT mức cơ bản.

- Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng; bổ sung, thay thế trang thiết bị phục vụ cho ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học (phòng máy tính, bảng tương tác thông minh, máy chiếu, máy in, máy ảnh, ...); xây dựng giáo dục thông minh (trong quản lý giáo dục, trong hỗ trợ hoạt động dạy và học đáp ứng các yêu cầu về quản lý tập trung, giám sát, liên thông giữa các bộ phận trong đơn vị); đầu tư phòng học trải nghiệm sáng tạo STEM, giáo dục trải nghiệm sáng tạo và nghiên cứu khoa học.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục – đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số của trường THCS Tân Thành giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ, các thành viên nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GDĐT (b/c);
- BGH; Tổ trưởng CM, VP (thực hiện);
- BCĐ chuyển đổi số (thực hiện)
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**Phan Quang Tuấn**